CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ANH PHÁT	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 90/TB-AP	*Thanh Hóa, ngày 31 tháng 10 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc Gia hạn thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, xem tài sản, nộp tiền đặt trước và tổ chức phiên đấu giá tài sản là Quyền sử dụng 10 lô đất ở tại xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa (MBQH chi tiết tỷ lệ xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư thôn Mỹ Phong, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa)

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 05/2026/HĐDVĐGTS ngày 14/04/2026 đã ký giữa phòng Kinh tế UBND xã Công Chính và Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát về việc đấu giá quyền sử dụng 18 lô đất ở tại xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa ((MBQH chi tiết tỷ lệ xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư thôn Mỹ Phong, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa);

Căn cứ Phụ lục Hợp đồng số 01/2026/PLHĐ ngày 12/10/2026 đã ký giữa phòng Kinh tế UBND xã Công Chính và Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát về việc đấu giá quyền sử dụng 10 lô đất ở tại xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa ((MBQH chi tiết tỷ lệ xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư thôn Mỹ Phong, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa).

Căn cứ Thông báo số 75/TB-AP, thông báo Niêm yết số 76/NY-AP ngày 12/10/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát việc bán đấu giá tài sản Quyền sử dụng 10 lô đất ở tại xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa ((MBQH chi tiết tỷ lệ xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư thôn Mỹ Phong, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa).

Căn cứ Quy chế cuộc đấu giá ban hành kèm theo Quyết định số 35/QĐ-AP ngày 12/10/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát việc bán đấu giá tài sản quyền sử dụng 10 lô đất ở tại xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa ((MBQH chi tiết tỷ lệ xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư thôn Mỹ Phong, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa).

Căn cứ vào tình hình thực tế và chỉ đạo của người có tài sản.

Nay Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát thông báo gia hạn thời gian bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ hồ sơ tham gia đấu giá, xem tài sản, nộp tiền đặt trước và tổ chức phiên đấu giá tài sản là Quyền sử dụng 10 lô đất ở tại xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa (MBQH chi tiết tỷ lệ xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư thôn Mỹ Phong, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa) như sau:

1. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá *(Trong giờ hành chính).*

- Thời gian: Từ ngày 09/11/2026 đến hết ngày 11/11/2026.

- Địa điểm: Tại thực địa khu đất đấu giá xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa.

2. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ, thu hồ sơ *(Trong giờ hành chính):*

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ*:*

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá Anh Phát và trụ sở UBND xã Công Chính: Từ 07h30 phút ngày 02/11/2026 đến 16h30 phút ngày 25/11/2026.

- Thời gian, địa điểm thu hồ sơ *(Trong giờ hành chính):*

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá Anh Phát: Từ 07h30 phút ngày 02/11/2026 đến 16h30 phút ngày 25/11/2026.

+ Tại UBND xã Công Chính: Từ 08h00 phút đến 16h30 phút ngày 25/11/2026.

3. Thời gian, Cách thức nộp tiền đặt trước:



Khách hàng tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản số: **3530123456969** mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông Việt Nam (Agribank) – Chi nhánh số 2 Nam Thanh Hóa.

Tên chủ Tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát.

Thời gian nộp: Từ 07h30 phút ngày 02/11/2026 đến 17h30 phút ngày 25/11/2026.

Nội dung: *Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá nộp tiền - CC/CCCD nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất với ... lô đất, xã Công Chính . Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A 0389999999 nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá QSD đất với 06 lô đất xã Công Chính.*

Khách hàng phải nộp đủ số tiền đặt trước theo quy định và đảm bảo báo có trong tài khoản nêu trên của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát* ***chậm nhất đến 17h30 phút ngày 25/11/2026.* *Nếu đến thời hạn nêu trên, người tham gia đấu giá chưa nộp, nộp chưa đủ, chưa báo có hoặc báo có chưa đủ số tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát thì không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.*

4. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Bắt đầu từ 08h00 phút ngày 28/11/2026 tại Hội trường UBND xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa; Địa chỉ: xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa.

Lưu ý: Thông báo này thay đổi thời gian bán hồ sơ mời giam gia đấu giá, tiếp nhận hồ sơ hồ sơ tham gia đấu giá, xem tài sản, nộp tiền đặt trước và tổ chức phiên đấu giá tài sản là Quyền sử dụng 10 lô đất ở tại xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa (MBQH chi tiết tỷ lệ xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư thôn Mỹ Phong, xã Công

Chính, tỉnh Thanh Hóa). Các nội dung khác theo Thông báo số 75/TB-AP, thông báo Niêm yết số 76/NY-AP ngày 12/10/2026, Quy chế cuộc đấu giá ban hành kèm theo Quyết định số 35/QĐ-AP ngày 12/10/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát việc bán đấu giá tài sản Quyền sử dụng 10 lô đất ở tại xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa ((MBQH chi tiết tỷ lệ xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư thôn Mỹ Phong, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa) vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Khách hàng tham gia đấu giá tài sản nếu cần biết thêm thông tin chi tiết thì liên hệ: Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát qua số ĐT: 097.550.8686 *(Trong giờ hành chính)*.

Nơi nhận:
-Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa (Để đăng thông báo);
- Cổng đấu giá tài sản Quốc gia (Để đăng thông báo);
- Báo và Phát thanh - Truyền hình thanh hóa (Để đăng thông báo);
- UBND xã Công Chính (Để B/c);
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Công ty (Niêm yết, lưu hs, Văn thư).

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

S.Đ.K.H.Đ: 30-C.T.H.D
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH ANH PHÁT
TP. THANH HÓA - T. THANH HÓA

Quản Thị Hằng

DANH MỤC 10 LÔ ĐẤT TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ CÔNG CHÍNH, TỈNH THANH HÓA.

(Kèm theo Thông báo số 90/TB-AP ngày 31/10/2026 của Công ty đấu giá hợp danh Anh Phát)

Stt *(1)*	Lô Số *(2)*	Diện tích (m2) (3)	Giá đất khởi điểm (Đồng/m2) *(4)*	Hệ số *(5)*	Giá khởi điểm (Đồng/lô) *(6)=(3)*(4)*(5)*	Tiền đặt trước (Đồng/hồ sơ)	Tiền mua hồ sơ (Đồng/ hồ sơ)	Ghi chú
1	BT-C:03	295.7	4,500,000	1.0	1,330,650,000	665,325,000	200,000	
2	BT-C:04	293.9	4,500,000	1.0	1,322,550,000	661,275,000	200,000	
3	BT-C:05	290.5	4,500,000	1.0	1,307,250,000	653,625,000	200,000	
4	BT-C:06	300.8	4,500,000	1.0	1,353,600,000	676,800,000	200,000	
5	BT-C:07	311.1	4,500,000	1.0	1,399,950,000	699,975,000	200,000	
6	BT-C:08	321.4	4,500,000	1.0	1,446,300,000	723,150,000	200,000	
7	BT-C:09	331.7	4,500,000	1.0	1,492,650,000	746,325,000	200,000	
8	BT-D:03	280.0	4,500,000	1.0	1,260,000,000	630,000,000	200,000	
9	BT-D:08	280.0	4,500,000	1.0	1,260,000,000	630,000,000	200,000	
10	BT-D:09	280.0	4,500,000	1.0	1,260,000,000	630,000,000	200,000	
TỔNG		**2,985.1**			**13,432,950,000**	**6,716,475,000**		